

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày 13-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Kỳ và bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
ông Đinh Tiến Hòa - Kiểm Sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2022/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Hồng H, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1977 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Đắc W, huyện Đắc R, tỉnh Đắc Nông; chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Kiến T, huyện Đắc R, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và con bà Vũ Thị T, sinh năm 1958; có chồng là ông Trần Đức N, sinh năm 1974 (không đăng ký kết hôn) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1999 và con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

Bị hại: Anh Trần Đức N, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn Kiến Đ, huyện Đắc R, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn C, xã Kiến T, huyện Đắc R, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt

Người làm chứng: Chị Nguyễn Ngọc Phương U, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn Kiến Đ, huyện Đắc R, tỉnh Đắc Nông – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hồng H và anh Trần Đức N, sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2014 đến 2021 (không đăng ký kết hôn), có một con chung là cháu Phạm Trần An B, sinh năm 2015. Trong thời gian chung sống nhau thì xảy ra mâu thuẫn nên đã sống ly thân.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28-7-2022, H điều khiển xe mô tô chở theo con gái là cháu Phạm Trần An B đến phòng trọ của anh N thuê tại Tổ dân phố C, thị trấn Kiến Đức để nói chuyện và giải quyết mâu thuẫn với anh N xảy ra vào tối ngày 27-7-2022 về việc ông N có hành vi đập phá tài sản của bà H và giải quyết việc chia tài sản chung. Tuy nhiên, cả hai không giải quyết được nên H bức xúc bế cháu Phạm Trần An B bỏ ra về nhà. Do sợ anh N đuổi theo, nên khi ra đến cửa phòng trọ, H lấy ổ khóa móc khóa cửa phòng anh N lại, không cho anh N đuổi theo. Khi đi đến vỉa hè trước phòng trọ của anh N thì H thấy chiếc xe ô tô KIA MORNING, màu trắng, biển kiểm soát: 48A-085.20 của anh N đang đỗ sát lề đường, H nghĩ rằng ông N cất giấy tờ mua bán đất trên xe nên thử mở cửa xe để kiểm tra thì cửa bị khóa. H nhìn xung quanh thấy một cây sắt vuông, có kích thước (40,5 x 2,5)cm, H dùng cây sắt trên xô vào tay nắm cửa để cạy cửa, làm gãy 04 tay nắm cửa trước và sau, nhưng vẫn không mở được cửa. Sau đó, H đi ra phía sau dùng cây sắt trên đập vỡ kính chắn gió phía sau và làm gãy cần gạt nước phía sau. H thò đầu qua lỗ kính vỡ để tìm giấy tờ đất đai nhưng không thấy. H tiếp tục đập vỡ hai mặt nhựa ốp lưng kính chiếu hậu và hai cụm đèn hậu xe ô tô. Lúc này, anh N sau khi được chị Nguyễn Ngọc Phương U mở khóa cửa thì anh N đi ra và to tiếng với H, nên H tiếp tục lấy cây sắt trên ném vào kính chắn gió phía trước xe ô tô, làm vỡ kính, sau đó H đi sang đường lấy xe mô tô chở con về nhà. Sau khi xảy ra sự việc, anh N đã làm đơn trình báo đến Công an huyện Đắk R để được giải quyết. Tại Cơ quan điều tra, Phạm Hồng H đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý làm hư hỏng chiếc xe ô tô trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KLHĐĐG ngày 22/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đắk R, kết luận trị giá thiệt hại của chiếc xe ô tô, biển kiểm soát: 48A-085.20 bị hư hỏng như sau: 01 kính chắn gió trước xe ô tô. Tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị: 2.600.000đồng; 01 kính chắn gió sau xe ô tô. Tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị: 1.900.000đồng; 04 tay cửa xe ô tô. Tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị: 2.200.000đồng; 02 mặt nhựa ốp lưng kính chiếu hậu của xe ô tô. Tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị: 800.000 đồng; 02 mặt nhựa ngoài cụm đèn đuôi xe ô tô. Tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị: 1.150.000đồng; 01 cần gạt nước sau xe ô tô. Tại thời điểm bị thiệt hại có giá trị: 600.000đồng. Tổng cộng giá trị tài sản bị thiệt hại: 9.250.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 03/Ctr-VKS-ĐL ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lập quyết định truy tố bị cáo Phạm Hồng H về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Quá trình điều tra anh Trần Đức N khai: Anh N và chị H sống chung với nhau như vợ chồng, trong thời gian chung sống nhau thì xảy ra mâu thuẫn nên đã sống ly thân. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28-7-2022, H điều khiển xe mô tô đến phòng trọ của N để nói chuyện và giải quyết mâu thuẫn, tuy nhiên, cả hai không giải quyết được nên H bỏ ra về. Khi đi đến vỉa hè trước phòng trọ của anh N thì H thấy chiếc xe ô tô KIA MORNING, màu trắng, biển kiểm soát: 48A-085.20 của anh N đang đỗ sát lề đường thì H nhặt 01 cây tốp sắt đập vào xe ô tô làm hư hỏng một số bộ phận của xe nên đã trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R. Hiện nay bị cáo đã bồi thường cho anh N 9.000.000 đồng nên anh N không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*", áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b điểm i điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hồng H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ là 01 năm đến 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông và gia đình phối hợp với Ủy ban nhân dân xã K giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Đức N đã được bồi thường và nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe ô tô, biển kiểm soát: 48A -085.20, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu riêng của anh Trần Đức N, ông N đã ủy quyền cho Hoàng Văn P là người đứng tên giấy đăng ký xe ô tô, biển kiểm soát: 48A-085.20 (trú tại Thôn B, xã K, huyện Đắk R) để nhận tài sản. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R đã ra quyết định xử lý vật chứng số 45/QĐ-CSĐT ngày 05-12-2022 trao trả lại cho anh Hoàng Văn P là người được ủy quyền.

Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại vuông, kích thước (40,5 x 2,5)cm là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Đối với anh Trần Đức N có hành vi đập phá tài sản xảy ra vào tối ngày 27-7-2022 tại thôn C, xã K, huyện Đắk R. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Đức N trong một vụ án khác nên không đề cập xử lý.

Tại phiên toà bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đắk R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28-7-2022, tại tổ dân phố C, thị trấn K, huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông, bị cáo nhặt 01 cây tip sắt đập vào xe ô tô, biển kiểm soát: 48A-085.20 của anh Trần Đức N làm hư hỏng một số bộ phận của xe. Giá trị tài sản tại thời điểm bị hủy hại là 9.250.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Xét hành vi của bị cáo gây ra là ít nguyên trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và điều khiển được hành vi của mình, pháp luật buộc bị cáo phải biết quyền sở hữu hợp pháp về tài sản luôn được bảo vệ. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật mà bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác, mặt khác còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Theo kết quả định giá tài sản tại thời điểm hư hỏng tài sản có giá trị là 9.250.000 đồng nên bị cáo chỉ bị xét xử khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b điểm i điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Từ những tình tiết trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà xử hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đảm bảo được mục đích của hình phạt. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông và gia đình phối hợp với Ủy ban nhân dân xã K giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: anh Trần Đức N đã được bồi thường và nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị HĐXX chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R đã trả một xe ô tô, biển kiểm soát: 48A-085.20 cho anh Hoàng Văn P là hợp pháp.

Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại vuông, kích thước (40,5 x 2,5)cm là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

[8]. Đối với anh Trần Đức N có hành vi đập phá tài sản xảy ra vào tối ngày 27-7-2022 tại thôn D, xã K, huyện Đắk R. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Đức N trong một vụ án khác nên không đề cập xử lý.

[9]. Xét đề nghị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo và về xử lý vật chứng là có căn cứ cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng H về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b điểm i điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông và gia đình phối hợp với Ủy ban nhân dân xã K để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R đã trả một xe ô tô, biển kiểm soát: 48A-085.20 cho anh Hoàng Văn P.

Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại vuông, kích thước (40,5 x 2,5)cm.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hồng H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk N;
- VKSND tỉnh Đắk N;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk N;
- Phòng lưu trữ hình sự Công an tỉnh Đắk N;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R;
- Công an huyện Đắk R;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Công Tài